| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẠC DƯƠNG**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 08/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 29/12/2023
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: - Bà **Nguyễn Thùy V**.

*Các Hội thẩm nhân dân*: - Bà **Nguyễn Thụy Thu Th**

- Bà **Cil Gl.**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Bùi Thị H** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng*** *tham gia phiên tòa*: Ông **Vũ Văn M** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạc Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2023/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Kơ Să K’ S, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Đạ Ch, xã Đạ Nh, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ. *(Có đơn xin vắng mặt)*

- *Bị đơn*: Anh Cil Múp Ha Đ, sinh năm: 1996; ĐKHKTT: Thôn Đạ Ch, xã Đạ Nh, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ. Nơi cư trú: Thôn Long L, xã Đạ Ch, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ. *(Có đơn xin vắng mặt)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ; Địa chỉ: Số 34C Bidoup, tổ dân phố Đăng L, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ *(Có đơn xin vắng mặt)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*1. Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Kơ Să K’S trình bày:* Chị Kơ Să K’S và anh Cil Múp Ha Đ kết hôn vào năm 2016 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Đạ Nh, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh Ha Đai ghen tuông dẫn đến hay cãi nhau, đánh nhau. Anh Ha Đ thường xuyên nhậu say về chửi bới, xúc phạm. Chị K’S đã gửi đơn đến Tòa án và được Tòa án hòa giải đoàn tụ theo quyết định đình chỉ số 09/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2023 nhưng vợ chồng vẫn không hàn gắn được.

Vợ chồng chị K’S đã sống ly thân từ tháng 05/2023 cho đến nay. Nay chị K’S xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn với anh Cil Múp Ha Đ.

+ Về con chung: Vợ chồng chị K’S có 03 người con chung: Kơ Să Su B: 18/9/2015; Kơ Să Khe V: sinh ngày: 10/9/2017 và Kơ Să Su Kh, sinh ngày: 21/02/2021. Khi ly hôn chị K’S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc ba con chung đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị K’S yêu cầu anh Ha Đ cấp dưỡng số tiền là 2.000.000đ/tháng/3 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Chị K’S xác định vợ chồng chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị K’S xác định có nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ số tiền 40.000.000đ chị K’S sẽ có trách nhiệm trả, chị K’S không yêu cầu anh Ha Đ cùng trả.

Ngoài ra chị Kơ Să K’S không còn yêu cầu gì khác.

*2. Tại bản tự khai của bị đơn anh Cil Múp Ha Đ trình bày:* Anh Cil Múp Ha Đ thừa nhận anh chị kết hôn với nhau năm 2016 có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Ha Đ uống rượu với bạn bè về gây chuyện với chị K’S. Đã gửi đơn ly hôn lên Tòa án và được hòa giải đoàn tụ. Nay chị K’S có đơn xin ly hôn thì anh không đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị Kơ Să K’S do anh Ha Đ còn tình cảm với chị K’S và các con còn nhỏ cần có một gia đình đủ cha và mẹ. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 05/2023 cho đến nay. Anh chuyển về sinh sống tại Thôn Long L, xã Đạ Ch, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ.

+ Về con chung: Vợ chồng anh Ha Đ có 03 người con chung: Kơ Să Su B: 18/9/2015; Kơ Să Khe V: sinh ngày: 10/9/2017 và Kơ Să Su Kh, sinh ngày: 21/02/2021. Khi ly hôn anh Ha Đ đồng ý giao ba con chung cho chị K’S trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc ba con chung đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh Ha Đ đồng ý cấp dưỡng số tiền là 2.000.000đ/tháng/3 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Anh Ha Đ xác định vợ chồng anh không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Anh Ha Đ xác định có nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ số tiền 40.000.000đ chị K’S sẽ có trách nhiệm trả, Anh Ha Đ không có trách nhiệm trả số nợ trên

Ngoài ra anh Cil Múp Ha Đ không còn yêu cầu gì khác.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ; Địa chỉ: Số 34C Bid, tổ dân phố Đăng L, thị trấn Lạc D, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ trình bày: Theo công văn số 222/VB-NHCS ngày 20/11/2023 của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ thì tính đến ngày 20/11/2023 chị K’S và anh Ha Đ có nợ ngân hàng số tiền là 40.000.000đ. Đối với số nợ này Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này và xin vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành hòa giải vào các ngày 27/11/2023, ngày 11/12/2023 nhưng không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc D phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Kơ Să K'S, xử cho chị Kơ Să K'S và anh Cil Múp Ha Đ được ly hôn. Về con chung: Giao 03 người con chung: Kơ Să Su B: 18/9/2015; Kơ Să Khe V: sinh ngày: 10/9/2017 và Kơ Să Su Kh, sinh ngày: 21/02/2021 cho chị Kơ Să K'S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh Ha Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các con số tiền là 2.000.000đ/tháng/3 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về tài sản chung: chị K'S và anh Ha Đ xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Vay của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ số tiền 40.000.000đ thì chị K'S nhận trả, tuy nhiên Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết khoản vay trong vụ án này nên cũng không đặt ra giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về thủ tục tố tụng:*

Đây là quan hệ tranh chấp về "Hôn nhân và gia đình" quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữa chị Kơ Să K'S và anh Cil Múp Ha Đ. Chị Kơ Să K'S đăng ký hộ khẩu và cư trú tại thôn Đạ Ch, xã Đạ Nh, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ, còn anh Cil Múp Ha Đ đăng ký hộ khẩu tại thôn Đạ Ch, xã Đạ Nh, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ và sinh sống tại: Thôn Long L, xã Đạ Ch, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ.

Tại phiên toà, nguyên đơn chị Kơ Să K'S, bị đơn anh Cil Múp Ha Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ vắng mặt nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt chị K'S, anh Ha Đ và Ngân hàng theo thủ tục chung là phù hợp.

*[2] Về quan hệ hôn nhân:* chị Kơ Să K'S và anh Cil Múp Ha Đ xây dựng gia đình với nhau năm 2016 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đạ Nh, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị K'S xác định không còn tình cảm với anh Ha Đ do mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài nên chị K'S giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Ha Đ. Phía anh Ha Đ thì anh không đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của

chị Kơ Să K'S do anh Ha Đ còn tình cảm với chị K'S và các con còn nhỏ cần có một gia đình đủ cha và mẹ.

Xét thấy, vợ chồng chị K'S, anh Ha Đ phát sinh nhiều mâu thuẫn từ năm 2020 cho đến nay, nguyên nhân chị K'S và anh Ha Đ đều xác định là do anh Ha Đ ghen tuông dẫn đến hay cãi nhau, đánh nhau. Anh Ha Đ thường xuyên nhậu say về chửi bới, xúc phạm. Chị K'S đã gửi đơn đến Tòa án và được Tòa án hòa giải đoàn tụ theo quyết định đình chỉ số 09/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2023 nhưng vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Vợ chồng chị K'S và anh Ha Đ đã sống ly thân từ tháng 05/2023 cho đến nay.

Qua xác minh tại địa phương: vợ chồng anh chị hiện nay đã sống ly thân thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung; anh Ha Đ thường xuyên uống rượu, mỗi lần uống rượu về thường đánh đập, xúc phạm chị K'S. Vì vậy, nếu cứ kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không còn khả năng cải thiện, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn xin ly hôn của chị k'Sưa, xử cho chị Kơ Să K'S và anh Cil Múp Ha Đ được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

*[3] Về con chung:* chị K'S và anh Ha Đ xác định vợ chồng có ba con chung là Kơ Să Su B: 18/9/2015; Kơ Să Khe V: sinh ngày: 10/9/2017 và Kơ Să Su Kh, sinh ngày: 21/02/2021. Tại bản tự khai chị K'S và anh Ha Đ đều thống nhất giao ba con chung cho chị K'S trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy để đảm bảo sự ổn định về mặt tâm sinh lý của trẻ nhỏ cần ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tiếp tục giao ba con chung cho chị K'S có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại bản tự khai anh Ha Đ đồng ý cấp dưỡng nuôi các con số tiền là 2.000.000đ/tháng/3 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi theo yêu cầu của chị K'S. Do đó cần buộc anh Ha Đ cấp dưỡng nuôi con số tiền là 2.000.000đ/tháng/3 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là hoàn toàn phù hợp.

*[4] Về tài sản chung:* Chị K'S và anh Ha Đ xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

*[5] Về nợ chung:* Chị K'S và anh Ha Đ xác định vợ chồng có vay của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt N – Phòng giao dịch huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ số tiền 40.000.000đ thì chị K'S nhận trả không yêu cầu anh Ha Đ cùng trả nợ. Về phía Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết khoản vay trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

*[6] Về án phí:* Buộc chị Kơ Să K'S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo qui định của pháp luật.

Buộc anh Cil Múp Ha Đ chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84, Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Kơ Să K'S, xử cho chị Kơ Să K'S và anh Cil Múp Ha Đ được ly hôn.

2. Về con chung: Giao ba con chung Kơ Să Su B: 18/9/2015; Kơ Să Khe V: sinh ngày: 10/9/2017 và Kơ Să Su Kh, sinh ngày: 21/02/2021 cho chị K'S có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Cil Múp Ha Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền là 2.000.000đ/tháng/3 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Kơ Să K'S phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Chung đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0001014 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc D. Chị K'S đã nộp đủ án phí.

Anh Cil Múp Ha Đ phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí về cấp dưỡng nuôi con.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đ xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đ (02);
- VKSND huyện Lạc D (03)
- Chi cục THADS huyện Lạc D;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thùy V**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lạc Dương (03)
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thùy Vinh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cil Gluin** **Nguyễn Thụy Thu Thủy** **Nguyễn Thùy Vinh**